

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học Năm học 2022 - 2023**

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu thành phần hóa học phân đoạn n-hexane của loài <i>Conamomum rubidum</i> thuộc họ gừng (Zingiberaceae) ở Việt Nam	TS. Hoàng Thị Như Hạnh; ThS. Đinh Thị Thu Thanh; ThS. Lê Thu Hà		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster; - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
2	Nghiên cứu điều kiện chiết xuất và khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến độ màu của dịch chiết betacyanin từ quả thanh long ruột đỏ ( <i>Hylocereus polyrhizus</i> )	ThS. Tống Thị Quỳnh Anh; ThS. Nguyễn Thị Diễm Hương; PGS. TS Nguyễn Văn Toàn		1/2023-12/2023	Tự túc	- 01 báo cáo tổng kết; - Hướng dẫn 1 KLTN
3	Nghiên cứu ảnh hưởng một số yếu tố công nghệ đến chất lượng sản phẩm cá rô phi fillet ( <i>Oreochromis niloticus</i> ) sấy khô	ThS. Phan Đỗ Dạ Thảo; Võ Thị Thu Hằng; Đào Lê Minh Tuấn		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài; - 01 quy trình công nghệ
4	Nghiên cứu xử lý Sodium nitroprusside (SNP) đến chất lượng và thời gian bảo quản chanh dây tím ( <i>Passiflora edulis</i> Sims) ở điều kiện nhiệt độ lạnh	ThS. Nguyễn Thị Diễm Hương; PGS.TS. Nguyễn Văn Toàn; Tống Thị Quỳnh Anh		1/2023-12/2023	20.000.000	- 01 báo cáo tổng kết - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
5	Nghiên cứu ảnh hưởng của công đoạn xử lý nhiệt và phối trộn đến chất lượng trà túi lọc từ hoa và thân Sâm Bồ Chính.	TS. Nguyễn Thị Vân Anh; Võ Thị Thu Hằng; Đinh Thị Thu Thanh		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 báo cáo tổng kết - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
6	Nghiên cứu chế biến sản xuất sản phẩm phân hoa hương dương mật ong	ThS. Phan Thị Bé; Lê Thu Hà; Lê Thị Quỳnh Hương		1/2023-12/2023	30.000.000	- Quy trình sản xuất sản phẩm phân hoa hương dương mật ong - Báo cáo tổng kết đề tài
7	Nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm quá trình sấy rong biển làm cơ sở cho quá trình sản xuất phân bón hữu cơ sinh học	ThS. Hồ Nhật Phong; ThS. Hồ Sỹ Vương		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế (hoặc tạp chí tương đương) - 01 Báo cáo tổng kết đề tài - 01 Poster
8	Nghiên cứu, thiết kế máy thái bèo tây năng suất 400 kg/h	ThS. Hồ Văn Dũng; TS. Khương Anh Sơn		1/2023-12/2023	5.000.000	- Tập bản vẽ 2D và 3D - Tập thuyết minh bản word - 1 Poster - 1 báo cáo tổng kết
9	Nghiên cứu đề xuất phương án kết cấu ống thép nhồi bê tông trong nhà công nghiệp	ThS. Nguyễn Thị Thanh; TS. Phạm Việt Hùng		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
10	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nhằm nâng cao năng lực và cơ hội việc làm của sinh viên khoa Cơ khí và Công nghệ, trường Đại học Nông Lâm - Đại học Huế đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, giai đoạn 2023-2025	ThS. Trần Võ Văn May; Phan Tôn Thanh Tâm; Hồ Nhật Phong; Nguyễn Hữu Thịnh		1/2023-12/2023	10.000.000	- 1 báo cáo tổng kết - 1 poster - 1 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế (hoặc bài báo tương đương)
11	Nghiên cứu sự biến đổi chất lượng dầu cám gạo sau từng công đoạn tinh chế: khử gum và khử axit	ThS. Đoàn Thị Thanh Thảo; Nguyễn Thị Vân Anh		1/2023-12/2023	7.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài;
12	Nghiên cứu chiết tách tinh dầu từ một số bộ phận của cây bưởi tại Thủy Biều, Hương Hồ và Hương Thọ, tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Lê Thị Kim Anh; Trần Bảo Khánh; Đào Lê Minh Tuấn; Lê Thu Hà		1/2023-12/2023	15.000.000	- Mẫu tinh dầu bưởi (5 ml). - Báo cáo tổng kết
13	Xác định đa hình gen Leptin trên tổ hợp bò lai (Senepol x Lai Sind) nuôi ở tỉnh Thừa Thiên Huế.	Dương Thị Hương ; Hồ Lê Quỳnh Châu; Thân Thị Thanh Trà		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
14	Nghiên cứu đánh giá năng suất sinh khối và thành phần hoá học của cây Đậu Biếc ( <i>Clitoria ternatea</i> ) giống Việt Nam	Trần Nguyên Thảo; Đặng Thị Thu Hiền; Vũ Thị Minh Phương; Võ Thị Minh Tâm		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
15	Nghiên cứu đánh giá năng suất sinh khối và thành phần hoá học của cây Đậu Biếc ( <i>Clitoria ternatea</i> ) giống Đài Loan	Đặng Thị Thu Hiền; Trần Nguyên Thảo; Võ Thị Minh Tâm; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
16	Nghiên cứu ảnh hưởng của các mức lá sắn dây ( <i>Pueraria thomsoni Benth.</i> ) trong khẩu phần đến lượng ăn vào, tăng khối lượng và hệ số chuyển hóa thức ăn của thỏ	Lê Thị Lan Phương ; Lê Nữ Anh Thư; Đặng Thị Thu Hiền; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster
17	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân thỏ đến khả năng sinh trưởng và tăng sinh khối của giun quế ( <i>Perionyx excavatus</i> )	Nguyễn Minh Hoàn ; Vũ Thị Minh Phương; Lê Thị Lan Phương; Lê Nữ Anh Thư		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
18	Năng suất sinh khối của cỏ Ruzi, Mulato II Hybrid trồng tại Hương Vân, Hương Trà, Thừa Thiên Huế	Trần Ngọc Liêm ; Ngô Mậu Dũng; Võ Thị Minh Tâm; Thân Thị Thanh Trà		1/2023-12/2023	10.200.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
19	Đánh giá mức độ an toàn sinh học ở các trại chăn nuôi lợn nái theo hệ thống chuồng kín quy mô lớn ở Miền Trung	Phan Thị Duy Thuận ; Dương Thanh Hải; Đặng Thị Thu Hiền; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
20	Tỷ lệ nhiễm <i>Demodex</i> spp. ở chó có biểu hiện bệnh lý về da được mang đến khám tại bệnh viện thú y Win Pet, Thành phố Huế	Trần Thị Na; Hồ Thị Dung; Nguyễn Thị Hoa; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster
21	Hiện trạng chăn nuôi và năng suất sinh sản của bò cái lai Zebu khi phối tinh BBB nuôi tại Thừa Thiên Huế.	Hoàng Hữu Tình; Trần Nguyên Thảo; Đặng Thị Thu Hiền; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
22	Đánh giá khả năng cải thiện dinh dưỡng của rơm làm thức ăn cho gia súc sau khi cây nấm Hương (MES 02121) từ các nguồn meo giống khác nhau	Trần Thanh Hải; Lê Trần Hoàn; Võ Thị Minh Tâm; Vũ Thị Minh Phương		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
23	Nghiên cứu mức độ ô nhiễm và khả năng kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i> trong thịt lợn được bán ở một số chợ trên địa bàn thành phố Huế	Lê Minh Đức; Nguyễn Văn Chào		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster
24	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm từ <i>Saccharomyces cerevisiae</i> , <i>Lactobacillus plantarum</i> và <i>Bacillus subtilis</i> dạng bột trong điều kiện phòng thí nghiệm	Nguyễn Thị Hoa; Nguyễn Xuân Hoà; Phan Thị Hằng; Lê Minh Đức		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster
25	Tối ưu hóa một số điều kiện cho sự phát triển của <i>Lactobacillus</i> nhằm phát triển chế phẩm sinh học	Nguyễn Thị Quỳnh Anh; Nguyễn Xuân Hòa; Lê Minh Đức		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết
26	Nghiên cứu dịch tễ học của bệnh do Canis Parvovirus gây ra trên chó đưa tới phòng khám ở tỉnh Thừa Thiên Huế	Hoàng Chung; Vũ Thị Minh Phương; Lê Trần Hoàn		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 poster
27	Nghiên cứu ảnh hưởng của chỉ tiêu biểu thị cấp năng suất và mật độ đến sản lượng rừng trồng Keo lai ( <i>Acacia auriculiformis</i> & <i>Acacia mangium</i> ) tại tỉnh Thừa Thiên Huế	TS. Hoàng Văn Dương; ThS. Nguyễn Duy Phong		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
28	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động trồng rừng thay thế ở Ban quản lý rừng phòng hộ Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Vũ Thị Thùy Trang; ThS. Lê Thị Phương Thảo; ThS. Phạm Thị Phương Thảo		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
29	Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống từ hạt loài bàng Đài Loan ( <i>Terminalia mantaly</i> ) ở Thừa Thiên Huế	ThS. Đỗ Thị Thu Ái; ThS. Ngô Thị Phương Anh; ThS. Phạm Cường		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài - Sản phẩm ứng dụng: 100 cây con Bàng Đài Loan
30	Nghiên cứu thành phần và chọn loài dược liệu tiềm năng tại vùng gò đồi huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Lê Thái Hùng; ThS. Phạm Cường; ThS. Nguyễn Hợi; TS. Ngô Tùng Đức		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
31	Đánh giá hiện trạng quản lý và mô hình rừng RPH làm cơ sở đề xuất giải pháp quản lý và phát triển rừng phòng hộ tại Ban quản lý rừng phòng hộ Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	PGS.TS. Đặng Thái Dương; ThS. Trần Thị Thúy Hằng; KS. Đặng Thái Hoàng		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
32	Đánh giá tình hình sinh trưởng mô hình trồng thử nghiệm cây Gáo vàng ( <i>Naucea orientalis</i> ) tại Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong	ThS. Nguyễn Duy Phong; TS. Hoàng Văn Dương		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
33	Đánh giá thực trạng công tác bảo tồn động vật hoang dã tại khu bảo tồn Sao la - Thừa Thiên Huế	ThS. Hồ Đăng Hải; ThS. Phùng Xuân Linh		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
34	Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống và trồng cây Cúc thân gỗ ( <i>Euryops pectinatus</i> ) tại Trung tâm thực hành và nghiên cứu Lâm nghiệp Hương Vân, Trường đại học Nông Lâm	ThS. Ngô Thị Phương Anh; ThS. Đỗ Thị Thu Ái; ThS. Trần Thị Thúy Hằng; TS. Văn Thị Yến		1/2023-12/2023	8.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài - Sản phẩm ứng dụng: + 100 cây Cúc thân gỗ
35	Xác định một số chỉ tiêu lý, hoá tính của đất sản xuất lâm nghiệp tại Trung tâm thực hành và nghiên cứu lâm nghiệp Hương Vân, Trường Đại học Nông Lâm	ThS. Trần Thị Thúy Hằng; ThS. Nguyễn Thị Thương		1/2023-12/2023	6.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
36	Nghiên cứu một số nhân tố ảnh hưởng đến sự phát sinh phát triển của sâu 9 chấm hại lá keo tại huyện Nam Đông, Tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Nguyễn Thị Thương; ThS. Trần Thị Thúy Hằng		1/2023-12/2023	13.500.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
37	Nghiên cứu thực trạng rừng trồng theo tiêu chuẩn FSC trên địa bàn thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Lê Thị Phương Thảo; ThS. Vũ Thị Thủy Trang; ThS. Phạm Thị Phương Thảo		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
38	Đánh giá khả năng hấp thụ CO <sub>2</sub> của các trạng thái rừng tự nhiên do cộng đồng thôn Chênh Vênh và thôn Hồ quản lý ở xã Hướng Phùng và Hướng Sơn, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	TS. Ngô Tùng Đức; ThS. Lê Thái Hùng; ThS. Nguyễn Hợi		1/2023-12/2023	20.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
39	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý rừng phòng hộ tại ban quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải, tỉnh Quảng Trị	KS. Đặng Thái Hoàng; ThS. Phùng Xuân Linh		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
40	Nghiên cứu kỹ thuật trồng cây Thiên niên kiện ( <i>Homalomena occulta</i> (Lour.) Schott) ở tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Phạm Cường; ThS. Lê Thái Hùng; ThS. Hồ Đăng Nguyên		1/2023-12/2023	30.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp trường ĐHNH, Đại học Huế + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài - Sản phẩm đào tạo: Hướng dẫn 01 sinh viên làm báo cáo/ khóa luận tốt nghiệp
41	Nghiên cứu đặc điểm hình thái và kỹ thuật nhân giống loài Râu hùm ( <i>Tacca chantrieri</i> ) ở Thừa Thiên Huế	ThS. Nguyễn Hợi; ThS. Lê Thái Hùng; ThS. Hồ Đăng Nguyên; ThS. Huỳnh Kim Hiếu		1/2023-12/2023	10.500.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài
42	Nghiên cứu tình hình sử dụng đất lâm nghiệp quy mô hộ gia đình tại xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Phạm Thị Phương Thảo; ThS. Vũ Thị Thùy Trang; ThS. Lê Thị Phương Thảo		1/2023-12/2023	10.000.000	- Sản phẩm khoa học: + 01 báo cáo tổng kết đề tài + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
43	Nghiên cứu sử dụng vỏ trấu để trồng nấm sò tại Thừa Thiên Huế.	ThS. Lê Thị Thu Hương; Vũ Tuấn Minh; Thái Thị Huyền		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 poster; - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế ; - 01 báo cáo tổng kết
44	Nghiên cứu liều lượng phân hữu cơ và mật độ trồng đến năng suất và chất lượng đậu Nho nhe vàng ( <i>Vigna umbellata</i> ) tại Thừa Thiên Huế.	TS. Trịnh Thị Sen; Trần Thị Hương Sen; Nguyễn Thị Hoài		1/2023-12/2023	17.000.000	- 01 poster; - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 sinh viên tốt nghiệp - 01 quy trình trồng và chăm sóc đậu Nho nhe
45	Nghiên cứu ảnh hưởng của nồng độ Auxin (IAA, IBA, NAA) đến giâm hom chè ( <i>Camellia sinensis</i> ).	TS. Trần Đăng Khoa; Trần Thị Xuân Phương; Phùng Lan Ngọc		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài; - 01 báo cáo tổng kết
46	Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống <i>in vitro</i> địa lan chịu nhiệt	TS. Dương Thanh Thủy; Trần Thị Triều Hà; Lê Thị Thu Hằng		1/2023-12/2023	35.000.000	- 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài; - 01 báo cáo tổng kết;
47	Nghiên cứu sinh trưởng, phát triển và năng suất một số giống diêm mạch tại Thừa Thiên Huế.	PGS.TS. Phan Thị Phương Nhi; 1. Trần Thị Thu Giang		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài; - 01 báo cáo tổng kết; - Giống cây trồng: 1-2 giống sinh trưởng, phát triển tốt
48	Ứng dụng phương pháp đa tiêu chí đánh giá khả năng thích ứng của cộng đồng miền núi trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại tỉnh TT Huế	Hoàng Dũng Hà; Nguyễn Tiến Dũng; Trần Thị Ánh Nguyệt; Nguyễn Thị Dạ Thảo		1/2023-12/2023	9.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, - 01 báo cáo tổng kết
49	Nghiên cứu thị trường cho một số loại dược liệu tại xã Thượng Lộ, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	Hồ Lê Phi Khanh; Trương Quang Hoàng; Đinh Nhật Sơn		1/2023-12/2023	8.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, - 01 báo cáo tổng kết
50	Phân tích những yếu tố trở ngại đến việc liên kết trong sản xuất và tiêu thụ gừng của nông hộ tại thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.	Nguyễn Trần Tiểu Phụng; Lê Thị Hồng Phương		1/2023-12/2023	7.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
51	Thực trạng tham gia thương mại điện tử trong sản xuất và kinh doanh nông sản của nông hộ tại Phường Thuỷ Biều, Thành phố Huế	Nguyễn Văn Chung; Cao Thị Thuyết; Lê Chí Hùng Cường; Nguyễn Thiện Tâm		1/2023-12/2023	7.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
52	Nghiên cứu chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tỏi Lý Sơn tỉnh Quảng Ngãi	Nguyễn Ngọc Truyền; Nguyễn Viết Tuấn; Cao Thị Thuyết		1/2023-12/2023	7.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
53	Vai trò của lâm sản ngoài gỗ trong quản lý rừng bền vững tại xã Thượng Lộ, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trương Quang Hoàng; Hồ Lê Phi Khanh; Trần Hữu Tâm		1/2023-12/2023	8.000.000	- 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, - 01 báo cáo tổng kết
54	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp cải tạo đất sản xuất nông nghiệp thoái hoá vùng gò đồi huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam	TS. Lê Đình Huy; ThS. Trần Thị Kiều My		1/2023-12/2023	9.300.000	- 01 báo cáo tổng kết - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
55	Xây dựng mô hình xác định giá đất ở trên địa bàn thành phố Huế	ThS. Phạm Thị Thảo Hiền; ThS. Lê Hữu Ngọc Thanh; ThS Nguyễn Thị Ngọc Ánh		1/2023-12/2023	9.300.000	- 01 báo cáo tổng kết - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
56	Nghiên cứu mức độ chênh lệch giữa giá đất thị trường với giá đất nhà nước quy định trên địa bàn phường An Đông, thành phố Huế	ThS. Nguyễn Văn Tiệp; ThS. Trương Đỗ Minh Phương		1/2023-12/2023	9.300.000	- 01 báo cáo tổng kết; - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
57	Đánh giá thực trạng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	ThS. Trần Thị Ánh Tuyết; ThS. Dương Quốc Nôn; ThS. Nguyễn Đình Tiến		1/2023-12/2023	9.300.000	- 01 báo cáo tổng kết - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
58	Phân lập và xác định sự miễn cảm kháng sinh của vi khuẩn <i>Vibrio</i> spp. gây bệnh lở loét trên cá Mú chấm đen ( <i>Epinephelus malabaricus</i> ) nuôi tại Thừa Thiên Huế	Hồ Thị Tùng; Trần Quang Khánh Vân; Trương Thị Hoa		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
59	Đánh giá độc tính nước thải ra sông Hương lên chi thị sinh học <i>Daphnia magna</i>	Ngô Thị Hương Giang; Hồ Thị Thu Hoài; Trương Văn Đán; Mạc Như Bình		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 báo cáo tổng kết
60	Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường dinh dưỡng và chu kỳ chiếu sáng đến sự phát triển của tảo <i>Chaetoceros calcitrans</i> .	Nguyễn Thị Thanh Thùy; Mạc Như Bình; Lê Minh Tuệ		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
61	Nghiên cứu khả năng kháng khuẩn của dịch chiết cây Chùm ngây ( <i>Moringa oleifera</i> ) đến vi khuẩn <i>Vibrio</i> gây bệnh trên tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Trần Quang Khánh Vân; Hồ Thị Tùng		1/2023-12/2023	10.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
62	Ảnh hưởng của epinephrine lên độc lực của vi khuẩn <i>Vibrio harveyi</i> trên tôm thẻ chân trắng <i>Litopenaeus vannamei</i>	Nguyễn Đức Quỳnh Anh; Nguyễn Thị Huệ Linh; Nguyễn Nam Quang; Huỳnh Văn Vi		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế,
63	Nghiên cứu đặc điểm sinh học sinh sản cá chốt ( <i>Mystus gulio</i> ) phân bố ở khu vực đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế	Võ Điều; Nguyễn Văn Huệ		1/2023-12/2023	20.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài; - 01 poster trình bày tóm tắt kết quả đề tài
64	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập sinh viên khóa 55 và 56 của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Trần Văn Tý; Nguyễn Việt Chiến; Nguyễn Phi Dũng; Nguyễn Thị Thu		1/2023-12/2023	20.000.000	- 01 báo cáo tổng kết đề tài - 01 bản đề xuất giải pháp nhằm nâng cao kết quả học tập của sinh viên
65	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng chiết tannin từ thịt quả bơ	Trần Nhật Uyên; Nguyễn Quốc Huy; Hoàng Xuân Thiên; Trần Anh Đài; Hồ Hữu Hậu		1/2023-12/2023	7.000.000	01 báo cáo tổng kết

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
66	Nghiên cứu chế biến sản phẩm đầu mục xà khô ( <i>Ovalaniensis sthenoteuthis</i> ) tầm gia vị.	Trương Thị Thùy Dung CNTP 53B; Phạm Thị Thùy Trang CNTP 53B; Nguyễn Thị Hồng Diễm CNTP 54B; Trần Thị Thu Uyên CNTP 54B		1/2023-12/2023	7.000.000	01 báo cáo tổng kết
67	Nghiên cứu ảnh hưởng nồng độ xử lý Sodium nitroprusside (SNP) đến sự biến đổi sinh lý, hóa sinh của quả chanh dây tím ( <i>Passiflora edulis</i> Sims) sau thu hoạch.	Lê Thị Khánh Ly; Nguyễn Thị Ngọc Anh; Võ Quang Thành; Trương Phúc Thịnh; Nguyễn Thị Thu Thảo		1/2023-12/2023	18.000.000	- 01 báo cáo tổng kết; - 01 poster; - Dự thi NCKH các cấp
68	Nghiên cứu, thiết kế, lắp đặt mô hình bộ điều hướng pin năng lượng mặt trời	Bùi Hoàng Mãn; Nguyễn Hữu Bảo Thịnh; Trần Văn Đức		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 Poster; - 01 Mô hình hoàn thiện; - 01 báo cáo tổng kết đề tài
69	Nghiên cứu xây dựng mô hình hệ thống tưới thông minh ứng dụng công nghệ IoT và mạng cảm biến không dây	Lê Văn Tuấn; Châu Anh Dũng; Phạm Văn Tuấn; Lê Đình Anh; Nguyễn Văn Phi;		1/2023-12/2023	12.000.000	- 01 poster; - 01 báo cáo tổng kết; - 01 mô hình hệ thống tưới thông minh ở qui mô phòng thí nghiệm; - Dự thi NCKH các cấp
70	Nghiên cứu thiết kế và lắp đặt thiết bị ép thủy lực có lực ép 2 tấn phục vụ phòng thí nghiệm kỹ thuật cơ khí	Bùi Anh Quốc (NT); Nguyễn Hùng; Nguyễn Khánh; Trần Đình Vy		1/2023-12/2023	5.000.000	- 01 thiết bị ép thủy lực dẫn động tay; - 01 báo cáo tổng kết đề tài
71	Thiết kế, chế tạo mô hình thùng rác di động thông minh	Trương Đình Châu; Võ Thành Đạt; Mai Nhật; Trần Hưng An; Hoàng Giữ Ngọc Nhân		1/2023-12/2023	10.000.000	- Mô hình sản phẩm; - 01 báo cáo tổng kết
72	Nghiên cứu chế biến sản phẩm hạt hướng dương rang tẩm gia vị	Nguyễn Thị Cẩm Ly; Lê Thị Thu Hương; Hoàng Đức Minh Tân; Nguyễn Thị Thùy Dung; Nguyễn Ngọc Tinh		1/2023-12/2023	10.000.000	- Quy trình sản xuất sản phẩm hạt hướng dương rang tẩm gia vị; - 01 Báo cáo tổng kết đề tài
73	Xác định đa hình gen Thyroglobulin trên tổ hợp bò lai (Senepol x Lai Sind) nuôi ở tỉnh Thừa Thiên Huế	Lê Thị Hồng Nhung; Lê Hồ Diệu Linh; Trần Thị Minh Thư		1/2023-12/2023	5.000.000	01 Báo cáo tổng kết
74	Nghiên cứu đánh giá năng suất sinh khối và thành phần hoá học của cây Đậu Biếc ( <i>Clitoria ternatea</i> ) giống Mỹ	Hồ Sỹ Đức Anh; Võ Công Bảo; Hồ Quang Phúc		1/2023-12/2023	5.000.000	01 Báo cáo tổng kết
75	Nghiên cứu ảnh hưởng của các mức lá sắn dây ( <i>Pueraria thomsoni</i> Benth.) trong khẩu phần đến tăng khối lượng, năng suất và chất lượng thịt của thỏ	Hồ Thị Quỳnh Anh; Đình Tiến Đạt; Nguyễn Thị Thuý Tiên; Nguyễn Bá Quang Hợp; Trương Quốc Tuấn		1/2023-12/2023	11.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - Tham gia dự thi NCKH các cấp

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
76	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân thỏ đến khả năng sinh sản của giun quế ( <i>Perionyx excavatus</i> )	Lê Thục Đan; Nguyễn Văn Hòa; Nguyễn Khoa Hữu Duy; Nguyễn Thị Nhi; Trần Đăng Thống		1/2023-12/2023	5.000.000	01 Báo cáo tổng kết
77	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng của cỏ Ruzi và Mulato II Hybrid trồng tại Hương Vân, Hương Trà, Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hữu Thắng; Trần Thị Cẩm Thi; Lê Thị Tư; Hồ Thị Quỳnh Anh; Nguyễn Thị Thùy Tiên		1/2023-12/2023	5.000.000	01 báo cáo tổng kết
78	Đánh giá mức độ an toàn sinh học ở các trại chăn nuôi lợn nái theo hệ thống chuồng kín quy mô nhỏ ở Miền Trung	Nguyễn Văn Tới; Lê Văn Hiệp; Nguyễn Thị Trang (TY54)		1/2023-12/2023	5.000.000	1 báo cáo tổng kết
79	Tỷ lệ nhiễm <i>Demodex</i> spp. ở chó có biểu hiện bệnh lý về da được mang đến khám tại Bệnh xá thú y, Trường Đại học Nông lâm Huế	Lê Thị Yến Hồng; Tôn Nữ Ngọc Phượng; Phạm Thị Vy Phương; Nguyễn Trần Phương Vy		1/2023-12/2023	11.000.000	01 Báo cáo tổng kết
80	Đánh giá khả năng cải thiện giá trị dinh dưỡng của rom làm thức ăn cho gia súc của giống nấm Hương chủng Mes 02121	Nguyễn Thanh Lai; Trần Đức Dũng; Nguyễn Phước Thiện; Văn Đình Lân; Hoàng Tấn Tiêu Nhi		1/2023-12/2023	10.000.000	01 Báo cáo tổng kết
81	Nghiên cứu mức độ ô nhiễm <i>Coliform</i> , <i>E. coli</i> và <i>Salmonella</i> trong thịt lợn được bán ở một số chợ trên địa bàn thành phố Huế	Trương Đoàn Kim Trúc; Luu Thị Ngọc Anh; Nguyễn Thị Thanh Trúc; Phan Thị Phương Nhi; Hồ Anh Bình		1/2023-12/2023	11.000.000	01 Báo cáo tổng kết
82	Nghiên cứu tối ưu một số điều kiện sinh trưởng của chủng <i>Bacillus subtilis</i> tiềm năng sản xuất chế phẩm phòng bệnh tiêu chảy trên gia cầm	Lê Thị Hoài Chúc; Nguyễn Thị Hằng; Lê Thị Linh; Nguyễn Thị Hương Mơ; Trần Thị Phương Lan		1/2023-12/2023	11.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết; - Tham gia dự thi NCKH các cấp
83	Tối ưu một số điều kiện sinh trưởng của chủng nấm men <i>Saccharomyces cerevisiae</i> tiềm năng để sản xuất chế phẩm probiotic dùng trong chăn nuôi	Nguyễn Anh Na; Đậu Thị Oanh; Nguyễn Thu Trang; Thái Hoàng Tuyết Băng; Trần Thị Hồng Liên		1/2023-12/2023	11.000.000	01 Báo cáo tổng kết
84	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch sinh thái tại địa bàn xã Hồng Kim, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Hồ Tuấn Phương (NT); Phan Gia Hân; Hồ Xuân Phong; Nguyễn Dương Phi; Hoàng Văn Minh Hoàn (Lớp QL TNR 55)		1/2023-12/2023	5.000.000	- Sản phẩm khoa học; + 01 báo cáo tổng kết kết đề tài; + 01 poster tóm tắt kết quả đề tài; + Tham gia dự thi NCKH các cấp
85	Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật trồng và chăm sóc cây địa lan nuôi cấy mô giai đoạn <i>ex vitro</i> .	Nguyễn Hoài Nhi; Nguyễn Ngọc Hoài Linh; Phạm Minh Phương; Đỗ Quốc Nhân		1/2023-12/2023	9.000.000	- 01 Poster; - 01 Báo cáo khoa học; - Đề tài tham gia dự thi NCKH các cấp.



**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
95	Nghiên cứu ảnh hưởng của thức ăn đến sinh trưởng và tỷ lệ sống của cá Diạ giống <i>Siganus guttatus</i> (Bloch, 1787) tại Tỉnh Thừa Thiên Huế.	Đoàn Trọng Thành (NTTS53B); Đặng Ngọc Duy (NTTS54C); Phan Thị Thanh Nga (NTTS56A); Lê Minh Nhó (NTTS53B)		1/2023-12/2023	5.500.000	01 Báo cáo tổng kết của đề tài.
96	Nghiên cứu hiệu quả sử dụng các loại cao thảo dược để phòng và trị bệnh do vi khuẩn <i>Streptococcus agalactiae</i> gây ra trên cá rô phi	Hồ Thị Kym My (BHTS 54); Ngô Huy Khánh Trường (BHTS 54); Lê Văn Thông (BHTS 54); Nguyễn Mai Huy (BHTS 55); Châu Thùy Phương (BHTS 53)		1/2023-12/2023	22.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết của đề tài. - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; - Đề tài tham gia dự thi NCKH các cấp
97	Khảo sát thành phần loài thuộc chi Daphnia ở sông Hương	Lê Thị Cẩm Giang (QLTS 55); Ngô Thanh Tùng (NTTS56C); Đặng Văn Hoàn (NTTS56C); Ngô Thị Thanh Loan (NTTS56C); Trần Hà Đình Hưng		1/2023-12/2023	6.000.000	01 Báo cáo tổng kết của đề tài.
98	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học của tép cảnh ( <i>Caridina spp.</i> ) ở Thừa Thiên Huế.	Trần Văn Tài (NTTS55A); Tôn Thất Minh (NTTS54C); Nguyễn Văn Nguyên (NTTS53B) Lê Đức Trọng (NTTS55A) Phạm Thị Thanh Thùy (NTTS55A)		1/2023-12/2023	5.500.000	- 01 Báo cáo tổng kết đề tài; - 01 Bộ tiêu bản bằng hình ảnh các loại tép cảnh đang được nuôi ở thành phố Huế
99	Nghiên cứu đặc điểm hình thái của một số loài rong biển thuộc chi <i>Ulva</i> thu thập tại Thừa Thiên Huế	Lê Xuân Chiến (NTTS54A); Hồ Hữu Nghĩa (NTTS54A); Lê Trần Phương Nhã (NTTS54A); Phan Văn Quốc (NTTS54A) Cao Hoài Điệp (NTTS53A)		1/2023-12/2023	5.500.000	- 01 Tiêu bản rong khô và rong tươi ngâm formol của các loài rong <i>Ulva</i> ; - 01 Báo cáo tổng kết đề tài
100	Nghiên cứu ảnh hưởng của thức ăn đến tỷ lệ sống của cá nâu giống <i>Scatophagus argus</i> (Linnaeus, 1766)	Đặng Hữu Lộc (NT) (NTTS 54C); Võ Văn Sự (NTTS53B); Đào Thanh Phi (NTTS53B); Phạm Thị Thanh Nhân (NTTS56A); Huỳnh Trọng Đức (NTTS54C)		1/2023-12/2023	5.500.000	01 Báo cáo tổng kết của đề tài
101	Nghiên cứu phân lập nấm Fusarium trên tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) bị bệnh đốm đen và thử nghiệm khả năng kháng nấm của một số loại thảo dược	Lê Quang An (BHTS 55); Nguyễn Văn Cường (NTTS 55B); Mai Hữu Vũ (BHTS 55); Hồ Ngọc Thi (BHTS 55); Nguyễn Đình Mai Duyên (BHTS 56)		1/2023-12/2023	15.000.000	- 01 Báo cáo tổng kết đề tài - 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Nông nghiệp của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế - Đề tài tham gia dự thi NCKH các cấp
102	Nghiên cứu khả năng kháng khuẩn của cao chiết lá cây dứa cựa ( <i>Catharanthus roseus</i> ) đến vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm thẻ chân trắng	Trương Thị Nhó (NT) (BHTS 55); Nguyễn Thị Lan Anh (BHTS 55); Hoàng Văn Tuấn (NTTS 55C); Nguyễn Tố Uyên (BHTS 55); Tạ Thị Xuân Hương (BHTS 56)		1/2023-12/2023	5.500.000	01 Báo cáo tổng kết của đề tài.

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
103	Ảnh hưởng của việc bổ sung vi khuẩn <i>Bacillus subtilis</i> đến sinh trưởng và sinh sản của <i>Artemia franciscana</i>	Hồ Thị Minh Thùy (NTTS 55A) (NT); Nguyễn Bá Lâm ( NTTS 54C); Nguyễn Thị Hải Thủy (NTTS 55A); Hồ Bảo Thịnh (NTTS 55A)		1/2023-12/2023	5.500.000	- 01 Báo cáo tổng kết của đề tài.
104	Hỗ trợ phân tích mẫu đất trồng lúa	Hoàng Thị Thái Hòa	Phòng NN&PTNT huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	09/12/2022	21.000.000	
105	Xây dựng đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2026	Hoàng Thị Thái Hòa	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Thừa Thiên Huế	11/2022	335.000.000	
106	Xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng phục vụ sản xuất cây trồng và sử dụng hợp lý đất nông nghiệp tại 6 xã của huyện A Lưới	Hoàng Thị Thái Hòa	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện A Lưới	26/4/2023	491.995.000	
107	Tư vấn hỗ trợ thực hiện triển khai 14 gói đầu tư tạo lợi ích từ rừng ven biển thuộc Tiểu hợp phần 3.1	Võ Điều	Ban QLDA hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thừa Thiên Huế	15/6/2023	319.950.000	
108	Tư vấn xây dựng Đề án chăn nuôi an toàn sinh học theo hướng hữu cơ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2023	Đình Văn Dũng	Chi cục nông nghiệp thành phố Đà Nẵng	20/9/2023	180.000.000	
109	Tư vấn xây dựng Đề án phát triển sản xuất trồng trọt theo hướng hữu cơ, sinh thái bền vững trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2023	Trần Thị Hoàng Đông	Chi cục nông nghiệp thành phố Đà Nẵng	8/9/2023	191.708.000	
110	Tích hợp GIS và FAHP trong đánh giá thích hợp đất đai phục vụ cho phát triển nông nghiệp bền vững tại huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn Bình Nguyễn Đình Tiến Hồ Nhật Linh Trần Thị Ánh Tuyết Lê Đình Huy Nguyễn Thành Nam Hoàng Thị Thái Hoà		1/2022-12/2023	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 0 + Số báo đăng trong nước: 2 (1 đăng ở TC Đại học Huế, 1 đăng ở TC Đại học Nông Lâm - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1 - Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm ứng dụng: a. Các Bộ Bản đồ - Bộ bản đồ chuyên đề như bản đồ loại đất, độ dốc, thành phần cơ giới, bản đồ tầng dày, bản đồ ngập úng, bản đồ tưới tiêu; - Bản đồ đơn vị đất đai - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất Nông nghiệp - Bản đồ định hướng sử dụng đất nông nghiệp đến năm 2030 b. Một báo cáo kiến nghị định hướng chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp theo theo hướng bền vững trên địa bàn huyện Phong Điền

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
111	Nghiên cứu khởi nghiệp kinh doanh (Entrepreneurship) trong hoạt động du lịch của người dân vùng đầm phá ven biển Thừa Thiên Huế	Cao Thị Thuyết Nguyễn Ngọc Truyền Hồ Lê Phi Khanh Trần Thị Ánh Nguyệt Trương Quang Dũng		1/2022-12/2023	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng trong nước: 01 bài báo Đại học Huế; 01 bài tạp chí tính 0-1 điểm thuộc danh mục HĐGSNN - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1
112	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh tại Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Thái Doãn Hùng Nguyễn Thị Hồng Nguyễn Tiến Long Đoàn Thị Phương Thảo Trần Thị Hoàng Đông Phùng Xuân Linh Nguyễn Thị Thủy An Nguyễn Thanh Hùng		1/2022-12/2023	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng trong nước: 01 bài báo Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1 - Sản phẩm ứng dụng: + Quy trình thực hiện công tác quảng bá tuyển sinh có hiệu quả
113	Nghiên cứu khả năng ứng phó và phục hồi hoạt động dịch vụ du lịch của các hộ vùng đầm phá ven biển Thừa Thiên Huế trước ảnh hưởng của dịch Covid-19.	Lê Chí Hùng Cường Hoàng Dũng Hà Hoàng Gia Hùng Nguyễn Văn Chung Dương Ngọc Phước Trần Thị Ánh Nguyệt Trần Thị Quỳnh Tiên		1/2022-12/2023	55.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 1 (Scopus) + Số báo đăng trong nước: 1 (Loại tạp chí: tạp chí khoa học ĐH Huế) - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1 - Sản phẩm ứng dụng: 01 Website giới thiệu về biển và đầm phá khu vực Thừa Thiên Huế nhằm phục vụ nghiên cứu và quảng bá du lịch.
114	Nghiên cứu khả năng xử lý nước nhiễm mặn bằng công nghệ chung cát màng tiếp xúc trực tiếp (DCMD) ở quy mô phòng thí nghiệm	Vệ Quốc Linh Đỗ Minh Cường Nguyễn Quang Lịch Nguyễn Thanh Cường Nguyễn Quốc Huy		1/2022-12/2023	50.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 1 (Loại tạp chí: Wos (ESCI) hoặc Scopus (Q3,Q4)) - Số bài báo khoa học đăng tạp chí trong nước: 1 (Loại tạp chí: Khoa học Đại học Huế) - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1
115	Nghiên cứu đặc điểm thực vật học, sinh thái học và một số biện pháp kỹ thuật canh tác loài Vàng Sẻ tại tỉnh Quảng Nam	Nguyễn Duy Ngọc Tân Châu Thị Thanh Trần Minh Đức Ngô Tùng Đức Vũ Tuấn Minh Lê Thái Hùng Nguyễn Hợi		1/2022-12/2023	55.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 1 (Loại tạp chí: ESCI hoặc Scopus) + Số báo đăng trong nước: 2 (Loại tạp chí: Tạp chí khoa học ĐHH và Tạp chí trường ĐHNL, ĐHH) - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1 + Số chuyên đề NCS hỗ trợ: 1 - Sản phẩm ứng dụng: Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống loài Vàng Sẻ bằng hom cành

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
116	Xác định đa hình gen Leptin và Thyroglobulin trên một số tổ hợp bò lai hướng thịt nuôi ở tỉnh Quảng Ngãi	Hồ Lê Quỳnh Châu Lê Đình Phùng Nguyễn Hữu Văn Lê Đức Ngoan Đình Văn Dũng Thân Thị Thanh Trà Dương Thị Hương Lê Thị Thu Hằng		1/2022-12/2023	70.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 1 (Tạp chí thuộc danh mục WoS (SCIE/SSCI/AHCI) hoặc Scopus (Q1, Q2)) + Số báo đăng trong nước: 2 (1 bài báo trên Tạp chí khoa học Đại học Huế, 1 bài báo trên Tạp chí Khoa học & Công nghệ Nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.) - Sản phẩm đào tạo: + Số khóa luận/đồ án thực hiện: 2 + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1
117	Nghiên cứu đặc điểm sinh thái, phân bố và ước tính sinh khối các thảm cỏ biển sử dụng nguồn ảnh viễn thám và thuật toán máy học (machine learning) tại đầm phá Tam Giang Cầu Hai	Trần Thị Thúy Hằng (ts) Hà Nam Thắng Nguyễn Duy Quỳnh Trâm Trương Văn Đàn Nguyễn Đức Thành Mạc Như Bình Ngô Thị Hương Giang		1/2022-12/2023	70.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng nước ngoài: 1 (Tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus) + Số báo đăng trong nước: 1 (Tạp chí khoa học đại học Huế) - Sản phẩm đào tạo: + Số khóa luận/đồ án thực hiện: 0 + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1 + Số luận án Tiến sỹ hỗ trợ: 1 - Sản phẩm ứng dụng: - Một (01) bộ bản đồ trình bày phân bố không gian và sinh khối trên các thảm cỏ biển tại đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, phục vụ các chương trình quy hoạch sử dụng không gian biển. - Một (01) bộ ảnh mẫu các loài cỏ biển tại đầm phá Tam Giang - Cầu Hai. - Một (01) bộ dữ liệu về phân bố, diện tích và sinh khối trên các thảm cỏ biển phục vụ các chương trình bảo tồn và lượng hóa dịch vụ hệ sinh thái biển, đầm phá.
118	Nghiên cứu khả năng đa dạng hóa sản phẩm và liên kết thị trường của nông hộ trồng sen tại huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn Chung Hoàng Dũng Hà Nguyễn Văn Huế Lê Thị Hoa Sen Hoàng Gia Hùng Nguyễn Thị Diệu Hiền Lê Việt Linh		1/2022-12/2023	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng trong nước: 2 (Loại tạp chí: 01 bài đăng trên tạp chí Khoa học Đại học Huế và 01 bài đăng trên tạp chí tính 0-1 điểm thuộc danh mục HĐGSNN) - Sản phẩm đào tạo: + Số luận văn Thạc sỹ thực hiện: 1

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
119	Nghiên cứu các chiến lược thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái ở Việt Nam: Nghiên cứu trường hợp tại Hệ đầm phá Tam Giang-Cầu Hai	Lê Thị Hồng Phương Lê Thị Hoa Sen Nguyễn Trần Tiểu Phụng Trần Thị Ánh Nguyệt Trần Anh Tuấn		1/2022-12/2023	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + Số báo đăng trong nước: 2 (Loại tạp chí: 01 bài đăng trên tạp chí Khoa học Đại học Huế và 01 bài đăng trên tạp chí tính 0-1 điểm thuộc danh mục HĐGSNN) - Sản phẩm đào tạo: + Số khóa luận/đề án thực hiện: 1 + Số luận văn Thạc sĩ thực hiện: 1 - Sản phẩm ứng dụng: - Danh sách các mô hình thích ứng EbA có thể áp dụng rộng rãi trên địa bàn nghiên cứu và các tỉnh lân cận - 01 bộ chỉ số đánh giá hiệu quả, tính phù hợp và khả năng ứng phó với BĐKH các mô hình thích ứng EbA - Các giải pháp thích ứng EbA được lồng ghép trong chính sách phát triển kinh tế-xã hội địa phương và chính sách phát triển thích ứng EbA của Việt Nam
120	Ảnh hưởng của cao chiết lá vối ( <i>syzygium nervosum</i> ) lên tăng trưởng, miễn dịch và khả năng kháng bệnh của tôm thẻ chân trắng ( <i>litopenaeus vannamei</i> ) với vi khuẩn <i>vibrio parahaemolyticus</i>	Trương Thị Hoa Trần Quang Khánh Vân Hồ Thị Tùng Đoàn Quốc Tuấn		1/2023-6/2025	40.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. 01 bài báo tạp chí tính 0-1 điểm thuộc DM HĐGSNN Sản phẩm đào tạo: 01 luận văn thạc sĩ
121	Nghiên cứu giải pháp phát triển chuỗi giá trị sen theo hướng thương mại hóa tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Đinh Thị Kim Oanh Hồ Lê Phi Khanh Lê Văn Nam Nguyễn Đức Kiên		1/2023-6/2025	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. + 01 bài báo tạp chí tính 0-1 điểm thuộc DM HĐGSNN Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: Bản kiến nghị chính sách được tổng kết từ kết quả nghiên cứu và gửi cho Chi cục phát triển nông thôn, Sở NN&PTNN Thừa Thiên Huế tiếp nhận và tham khảo
122	Nghiên cứu khả năng sử dụng cây lục bình (bèo tây) để sản xuất viên nén năng lượng	Võ Công Anh Trần Đức Hạnh Khương Anh Sơn Đỗ Thanh Tiến		1/2023-6/2025	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: Quy trình sản xuất viên nén năng lượng sử dụng cây lục bình (bèo tây)

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
123	Thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực của cán bộ địa chính cấp xã trong quản lý đất đai tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Lê Ngọc Phương Quý Trần Thị Kiều My Dương Thu Hà Lê Đình Huy Trần Trọng Tấn Phạm Hữu Ty Nguyễn Thị Hải Tôn Nữ Tuyết Trinh Lê Việt Linh		1/2023-6/2025	40.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. + 01 bài Kỷ yếu hội thảo quốc tế có ISBN - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: - 1 Bộ các giải pháp nâng cao năng lực cho cán bộ địa chính cấp xã trong quản lý đất đai tại huyện A Lưới - 1 Bộ tài liệu tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ địa chính cấp xã trong quản lý đất đai tại huyện A Lưới
124	Nghiên cứu việc làm và thu nhập của lao động di cư trở về khu vực ven biển tỉnh Thừa Thiên Huế do đại dịch COVID-19	Trần Thị Ánh Nguyệt Lê Thị Hoa Sen Nguyễn Trần Tiểu Phụng Nguyễn Tiến Dũng		1/2023-6/2025	50.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo thuộc Tạp chí Scopus + 01 bài báo thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ
125	Ứng dụng GIS và viễn thám để đánh giá biến động sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa tại thành phố Huế	Hồ Nhật Linh Trần Thị Ánh Tuyết Nguyễn Đình Tiến Nguyễn Hữu Ngữ Huỳnh Văn Chương		1/2023-6/2025	50.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. + 01 bài báo tạp chí tính 0-1 điểm thuộc DM HĐGSNN - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: Các bản đồ lớp phủ, bản đồ biến động lớp phủ giai đoạn 2010-2022. Bản đồ thay đổi địa hình do ảnh hưởng của đô thị hóa
126	Năng suất, giá trị dinh dưỡng và khả năng chịu úng của cỏ Voi lùn trồng ở vùng đồng bằng của Thừa Thiên Huế làm thức ăn cho bò	Thân Thị Thanh Trà Lê Văn An Trần Ngọc Liêm Hồ Lê Quỳnh Châu Dương Thị Hương Võ Thị Minh Tâm Lê Thị Thu Hằng		1/2023-6/2025	50.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus (Q3, Q4) + 01 bài báo thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ
127	Đánh giá sinh khối và trữ lượng carbon cho rừng Keo lai hướng đến phát triển rừng Keo lai gỗ lớn có chứng chỉ FSC tại khu vực Trung Trường Sơn	Hồ Thanh Hà Nguyễn Thị Thương Nguyễn Hợi Huỳnh Kim Hiếu		1/2023-6/2025	50.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus (Q3, Q4) + 01 bài báo thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ
128	Điều tra tình hình sử dụng kháng sinh, phân tích mức độ kháng kháng sinh, tần số mang gene kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i> và <i>Streptococcus</i> spp. phân lập từ lợn bản địa nuôi tại A Lưới, Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn Chào Bùi Thị Hiền Hồ Thị Dung Phan Thị Hằng Vũ Thị Thanh Tâm Lê Minh Đức Nguyễn Thị Hoa		1/2023-6/2025	70.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo thuộc Tạp chí danh mục WoS (SCIE/SSCI/AHCI) hoặc Scopus (Q1, Q2). + 01 bài báo thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
129	Nghiên cứu sử dụng dịch chiết từ rong bún (Ulva) trong nuôi cấy mô tế bào thực vật	Dương Thanh Thủy Nguyễn Thị Thủy Hằng Đoàn Quốc Tuấn Hồ Nhật Phong Trần Thị Hương Sen Trần Thị Triều Hà Lã Thị Thu Hằng		1/2023-6/2025	70.000.000	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo thuộc tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI) hoặc Scopus (Q3, Q4) + 01 bài báo thuộc Tạp chí Khoa học Đại học Huế - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: 01 quy trình thu dịch chiết rong Ulva sử dụng trong nuôi cấy mô Đăng ký 01 giải pháp hữu ích (Sở hữu trí tuệ) (được chấp nhận đơn hợp lệ)
130	Nghiên cứu đề xuất bộ chỉ số đánh giá tính tổn thương và khả năng thích ứng phục vụ công tác giám sát đánh giá về biến đổi khí hậu tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Hoàng Dũng Hà Nguyễn Tiến Dũng Nguyễn Văn Chung Trần Cao Úy Lê Chí Hùng Cường		1/2023-6/2025	0	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế. + 01 bài báo tạp chí tính 0-1 điểm thuộc DM HĐGSNN - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ - Sản phẩm ứng dụng: 01 sổ tay hướng dẫn sử dụng bộ chỉ số và phương pháp tính toán các chỉ số tổn thương, thích ứng BĐKH
131	Đánh giá quan điểm của người dân về hiệu quả áp dụng công nghệ thông tin và truyền thông nông nghiệp tại huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam	Hoàng Gia Hùng Nguyễn Tiến Dũng		1/2023-6/2025	0	Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo Tạp chí Khoa học ĐH Huế + 01 bài báo tạp chí tính 0-1 điểm thuộc DM HĐGSNN - Sản phẩm đào tạo: + 01 luận văn thạc sĩ
132	Multidimensional poverty, agricultural commercialization, and environmental impacts: from discovering conflicts to building sustainable livelihood models for upland communities in developing countries	Nguyễn Tiến Dũng	APN	2022 - 2023	28,500 USD	Bài báo khoa học, Báo cáo
133	Hướng tới phục hồi nền lâm nghiệp quy mô nhỏ tại Việt Nam (dự án FFD)	Trung tâm NC BĐKH Miền Trung	FFD Phần Lan	2.2022 - 6.2024	885.559.000 VNĐ	Các khóa tập huấn tại các liên minh HTX, Báo cáo
134	HĐ giảng dạy về lập kế hoạch thích ứng với BĐKH	Trung tâm NC BĐKH Miền Trung	FFD	11.2022	33.925.716 VNĐ	Bài giảng về lập kế hoạch thích ứng BĐKH
135	Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về chất thải rắn và rác thải nhựa tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	Trung tâm NC BĐKH Miền Trung	WWF	10.2022 - 10.2023	666.200.000 VNĐ	Hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về chất thải rắn và rác thải nhựa tại tỉnh Thừa Thiên Huế
136	Quyết định lâm nghiệp đúng đắn, quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng cho rừng trồng quy mô nhỏ ở Việt Nam	Trung tâm NC BĐKH Miền Trung	FFD	2.2023 - 12.2026	2.727.890.000 VNĐ	Các khóa tập huấn tại các liên minh HTX, Báo cáo

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
137	Phòng chống phân biệt đối xử và bạo lực dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới (SOGIE) tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	Trung tâm PTNT Miền Trung	Đại sứ quán Canada	8.2023-2.2024	614.894.000 VNĐ	Nâng cao nhận thức của học sinh về Xu hướng tính dục, bản dạng giới, biểu hiện giới và Bạo lực trên cơ sở giới ; Nâng cao kiến thức và kỹ năng của giáo viên để có thể hỗ trợ học sinh đồng tính, song tính và chuyển giới; Thúc đẩy xây dựng các chính sách và hoạt động tại trường học nhằm hỗ trợ và hòa nhập cộng đồng LGBT.
138	Khai thác và phát triển nguồn gen cây Quao (Dolichandrone spathacea (L.f.) K. Schum) tại vùng Duyên hải miền Trung	Nguyễn Văn Minh, Đặng Thái Dương, Nguyễn Thị Hồng Mai, Đặng Thái Hoàng, Hoàng Huy Tuấn, Phạm Cường, Nguyễn Duy Phong, Võ Văn Hưng, Đặng Thị Thanh Hà, Phạm Thị Ngọc Lan	Viện Di truyền Nông nghiệp, Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng Trị, Trường Đại học Khoa học	2019-2023	4.900.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 02 Thạc sỹ, Sản phẩm ứng dụng: 02 báo cáo và 02 hướng dẫn kỹ thuật
139	Nghiên cứu xác định vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ và đề xuất giải pháp thúc đẩy tái sử dụng chất thải, phế phụ phẩm hữu cơ trở thành nguyên liệu sản xuất tại một số tỉnh miền Trung.	Nguyễn Hữu Ngữ Hoàng Thị Thái Hòa Trần Thanh Đức Phan Thị Phương Nhi Nguyễn Thị Hải Nguyễn Thùy Phương Dương Quốc Nôn Phạm Xuân Phương Nguyễn Bích Ngọc Nguyễn Phúc Khoa	Sở NN & PTNT, Sở TN&MT các tỉnh: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam; Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Miền Nam	2022-2024	5.314.300.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước. Sản phẩm đào tạo: 02 thạc sỹ ngành Quản lý đất đai. Sản phẩm ứng dụng: Bộ cơ sở dữ liệu GIS vùng, khu vực đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ ở địa bàn nghiên cứu ở một số tỉnh miền Trung; Bộ bản đồ phân vùng khu vực đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ ở địa bàn nghiên cứu (tỷ lệ theo bản đồ hiện trạng cấp tỉnh); Bộ tiêu chí, chỉ số về tài nguyên và môi trường (đất, nước, khí hậu, môi trường) phù hợp với sản xuất nông nghiệp hữu cơ; Mô hình sản xuất sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh từ phế phụ phẩm nông nghiệp, rác thải hữu cơ đô thị; Các mô hình cho một số tỉnh miền Trung bao gồm khu vực nông thôn, đô thị để đánh giá hiệu quả phân bón và hiệu quả quản lý để hoàn thiện mô hình và quy trình; Tài liệu tuyên truyền, giáo dục kiến thức phân loại rác, thúc đẩy tái sử dụng chất thải, phế phụ phẩm hữu cơ trở thành nguyên liệu sản xuất và ý thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng; 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước.
140	Sản xuất thử nghiệm giống và nuôi thương phẩm nguồn gen cá Nâu ( <i>Scatophagus argus</i> )	Nguyễn Văn Huy, Võ Điều, Lê Văn Dân, Tôn Thất Chát, Nguyễn Duy Quỳnh Trâm, Võ Đức Nghĩa, Hồ Thị Thu Hoài, Trương Thị Hoa, Lê Bá Quỳnh, Hoàng Văn Nhung	Công ty TNHH Thủy sản Tuấn Kiệt, Đại lý Hoàng Văn	2023-2025	9.000.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước; Sản phẩm ứng dụng: 1100 cá bố mẹ, 1000 cá hậu bị, 450000 cá giống, 5-6 tấn cá thương phẩm, 1 bộ tiêu chuẩn cơ sở cá Nâu bố mẹ, 1 bộ tiêu chuẩn cơ sở cá Nâu giống, 01 quy trình công nghệ sản xuất giống nguồn gen cá Nâu được công nhận tiến bộ kỹ thuật, 01 quy trình công nghệ nuôi thương phẩm nguồn gen cá Nâu, 03 mô hình sản xuất giống cá Nâu; 02 mô hình nuôi thương phẩm cá nâu có sự tham gia của người dân và doanh nghiệp

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
141	Khảo sát đa dạng di truyền và các tính trạng đi kèm của các xuất xứ Ba kích tím ( <i>Morinda officinalis</i> How.) hiện có phục vụ bảo tồn và chọn giống cây trồng tại khu vực Trung Trung bộ.	Trần Nam Thắng, Hoàng Thị Hồng Quế, Trần Minh Đức, Phạm Thành, Lê Thái Hùng, Nguyễn Hợi, Văn Thị Yến, Hồ Việt Đức, Tôn Thất Ái Tín, Phạm Thị Phương Thảo	Công ty TNHH MTV Nông Lâm Nghiệp Hương Cát	2021-2022	610.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo quốc tế thuộc nhóm Q2 của danh mục SCIE và Scopus, 02 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 01 Thạc sỹ; Sản phẩm ứng dụng: 01 bản đồ; 01 bộ dữ liệu; 01 mã gen đăng ký ngân hàng genbank, 1000 cây giống tiêu chuẩn, 250m2 vườn sưu tầm xuất xứ và dòng Ba kích và 02 mô hình trồng ba kích (2000m2)
142	Phát triển du lịch cộng đồng với bảo tồn tài nguyên và khởi nghiệp ở vùng đầm phá ven biển Thừa Thiên Huế	Trương Văn Tuyển, Hoàng Dũng Hà, Nguyễn Việt Tuấn, Trương Quang Dũng, Dương Ngọc Phước, Cao Thị Thuyết, Lê Chí Hùng Cường	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	2021-2022	330.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo quốc tế thuộc danh mục Scopus; 01 bài báo trong nước; 01 sách hướng dẫn phát triển du lịch dựa vào cộng đồng; Sản phẩm đào tạo: 01 học viên cao học và hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh; Sản phẩm khác: 02 báo cáo, 01 kế hoạch và 01 sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng
143	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ vật liệu nano gốc silica từ vỏ trấu cải thiện một số đặc tính của vật liệu bê tông chất lượng siêu cao (UHPC) sử dụng thích hợp trong môi trường đặc dụng (biển, hải đảo, công nghiệp hóa chất)	Phạm Việt Hùng, Nguyễn Hoàng Giang, Đỗ Thành Tiến, Ngô Quý Tuấn, Nguyễn Thị Thanh, Phạm Xuân Phương, Trần Đức Hạnh, Phạm Thị Thanh Phúc, Đào Văn Phú, Bùi Hữu Vang	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội; Công ty CP Đầu tư xây dựng SDC Thừa Thiên Huế	2022-2023	450.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 quốc tế; 02 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 01 Thạc sỹ; Sản phẩm ứng dụng: 01 sách tham khảo; Sản phẩm khác: 01 quy trình công nghệ
144	Xây dựng và phát triển mô hình ngân sách carbon thích hợp cho việc quản lý rừng Việt Nam dựa trên mô hình CBM-CFS3	Nguyễn Thùy Phương, Nguyễn Phúc Khoa, Nguyễn Hữu Ngữ, Trần Thanh Đức, Phạm Gia Tùng, Lê Thái Hùng, Nguyễn Trung Hải, Lê Đình Huy	Ban quản lý rừng phòng hộ A Lưới, Ban quản lý Khu bảo tồn Thiên nhiên Bắc Hướng Hóa	2022-2023	450.000.000	01 mô hình ngân sách carbon dựa trên CBM-CFS3 mô phỏng và tính toán trữ lượng carbon
145	Nghiên cứu ứng dụng nano nhũ tương từ tinh dầu sả kết hợp chitosan để bảo quản quả chuối ( <i>Musa AAA</i> ) sau thu hoạch tại huyện A Lưới, Thừa Thiên Huế.	Võ Văn Quốc Bảo, Đỗ Thanh Tiến, Trần Thị Văn Thi, Lê Thị Kim Anh, Trần Bảo Khánh, Hoàng Thị Như Hạnh, Nguyễn Thị Diễm Hương, Nguyễn Quốc Sinh, Lê Lâm Sơn	HTX Nông sản an toàn A Lưới, huyện A Lưới, TT Huế	2023-2024	680.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo quốc tế (01 bài Q1/Q2 và 01 bài Scopus/ESCI), 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 01 học viên cao học; Sản phẩm ứng dụng: 01 giải pháp hữu ích; Sản phẩm khác: 02 quy trình, 100g sản phẩm nano nhũ tương từ tinh dầu sả kết hợp chitosan; báo cáo kết quả ứng dụng nano nhũ tương từ tinh dầu sả kết hợp chitosan đảm bảo thời gian bảo quản chuối
146	Nghiên cứu sử dụng nguồn phụ phẩm cây trồng làm phân bón hữu cơ và than sinh học giàu silic trong xử lý ô nhiễm đất do tích lũy kim loại nặng phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ	Hoàng Thị Thái Hòa, Trần Thị Hương Sen, Trần Thanh Đức, Hoàng Hải Lý, Đỗ Đình Thực, Hồ Công Hưng, Thái Thị Huyền, Trương Thị Diệu Hạnh	HTX Nông nghiệp Quảng Thọ II, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, TT Huế	2023-2024	630.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo quốc tế thuộc nhóm Q3/Q4, 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 NCS; Sản phẩm ứng dụng: 3 quy trình, 10kg than sinh học giàu silic từ vỏ trấu và vỏ lạc, 50 kg phân bón hữu cơ giàu silic từ vỏ trấu và vỏ lạc, bản đề xuất biện pháp xử lý ô nhiễm đất do tích lũy kim loại nặng phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại tỉnh Thừa Thiên Huế
147	Nghiên cứu giải pháp lưu giữ qua đông một số giống thủy sản có giá trị kinh tế cao phục vụ giống cho vụ nuôi sớm sau lũ ở vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế	Tôn Thất Chất, Nguyễn Văn Huy, Hoàng Nghĩa Mạnh, Mạc Như Bình, Trần Nam Hà, Hầu Hàn Ny, Nguyễn Khoa Huy Sơn, Hoàng Tấn Quảng, Hồ Lê Thanh Nhon	Trung tâm Khuyến ngư tỉnh Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH Thủy sản Tuấn Kiệt	2023-2024	680.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo quốc tế (01 bài Q1/Q2 và 01 bài Q3/Q4), 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 NCS; Sản phẩm ứng dụng: 01 giải pháp hữu ích, 02 vạt con giống/loài, 03 mô hình lưu trữ qua đông giống thủy sản, bộ quy trình lưu trữ giống các đối tượng thủy sản

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
148	Nghiên cứu sử dụng chế phẩm sinh học từ probiotic lên men trên nền thảo dược họ Hành (Alliaceae) nhằm thay thế kháng sinh trong chăn nuôi gà lông màu	Phan Vũ Hải, Phạm Hoàng Sơn Hưng, Nguyễn Xuân Hòa, Hồ Thị Dung, Lê Minh Đức, Nguyễn Đình Thủy Khương, Ngô Hữu Lai, Trần Ngọc Liên, Trần Thị Na		2023-2024	630.000.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo quốc tế (01 bài Q1/Q2 và 01 bài Q3/Q4), 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 NCS; Sản phẩm ứng dụng: 01 giải pháp hữu ích; Sản phẩm khác: 01 quy trình, 01 báo cáo đánh giá ảnh hưởng của các chế phẩm đến sức khỏe, sức sản xuất, chất lượng thịt và khí độc chất thải ở gà lông màu
149	Nghiên cứu phát triển dữ liệu nguồn gen bò vàng được nuôi tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Lê Nữ Anh Thu, Phan Thị Duy Thuận, Lê Đình Phùng, Nguyễn Hữu Văn, Hồ Lê Quỳnh Châu, Dương Thị Hương, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Hồ Thị Dung, Lê Thị Lan Phương	Khoa Thú y trường ĐH Khoa học Okayama, Nhật bản	2023-2024	460.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo quốc tế thuộc nhóm Q1/Q2, 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 01 học viên cao học; Sản phẩm ứng dụng: 02 quy trình
150	Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình phát triển chăn nuôi bền vững cho đoàn viên thanh niên và nông dân xã Trà Phú, huyện Trà Bồng	Nguyễn Xuân Bá, Đinh Văn Dũng, Lê Đức Ngoan, Trần Thị Thu Hồng, Lê Đức Thọ, Trần Ngọc Long, Nguyễn Văn Nam, Phan Quang Tân, Trần Minh Huân, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Hữu Trí, Đỗ Khắc Phi, Nguyễn Công Vinh	UBND xã Trà Phú, huyện Trà Bồng; Trung Tâm Dịch vụ Nông nghiệp Huyện Trà Bồng	2019-2022	8.335.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 10 kỹ thuật viên cơ sở, tập huấn 500 lượt người; Sản phẩm ứng dụng: 03 mô hình, 04 hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng 1 nhãn hiệu tập thể, 01 phim tư liệu, 01 bản tin KHCCN
151	Đánh giá, so sánh năng suất, chất lượng thịt và đề xuất giải pháp chăn nuôi hiệu quả cho các tổ hợp bò lai tại Quảng Ngãi làm cơ sở định hướng xây dựng thương hiệu thịt bò Quảng Ngãi	Đinh Văn Dũng, Lê Đức Thọ, Lê Đình Phùng, Nguyễn Xuân Bá, Nguyễn Hữu Văn, Lê Đức Ngoan, Trần Ngọc Long, Lê Văn Nam, Nguyễn Văn Huệ, Dương Thị Hương, Võ Thị Minh Tâm, Lê Thị Thu Hằng, Lê Trần Hoàn, Thân Thị Thanh Trà		2020-2023	2.329.888.000	Sản phẩm khoa học: 02 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: đào tạo 01 Thạc sĩ, tập huấn 50 cán bộ quản lý chăn nuôi năm bắt được quy trình chăn nuôi bò lai chuyên thịt, tập huấn 150 người chăn nuôi bò; Sản phẩm ứng dụng: 02 quy trình kỹ thuật; 05 báo cáo, 01 giải pháp kỹ thuật, 01 phim tài liệu
152	Ứng dụng tiến bộ KHCN để tuyển chọn các giống Dâu tây và xây dựng mô hình trồng cây Dâu Tây tại xã Tư, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam	Nguyễn Hồ Lam, Hồ Công Hưng, Hoàng Trọng Nghĩa, Trần Phương Nhi		2020-2022	788.000.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo trong nước; Sản phẩm đào tạo: 04 lớp tập huấn và 01 hội thảo đầu bờ; Sản phẩm ứng dụng: 01-02 giống dâu tây triển vọng, 02 mô hình; 07 báo cáo; 01 bộ số liệu phân tích thành phần hóa học và chỉ tiêu dinh dưỡng của cây dâu tây; 02 hướng dẫn kỹ thuật
153	Ứng dụng TBKHKHKT để xây dựng mô hình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản và chế biến cây gà gai leo tại xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Nguyễn Hồ Lam, Lê Đình Huy, Lê Thị Thu Hương, Trần Thanh Đức, Châu Thị Thanh, Nguyễn Phúc Khoa, Thái Thị Huyền, Trần Thị Phương Nhung	Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp thị xã Điện Bàn, UBND thị xã Điện Bàn	2021-2023	511.790.000	5.000 giống cây con bằng hạt và cành; 10-20 kg cà gai leo khô; 50-1.250 túi trà lọc cà gai leo; 01 vườn ươm; 01 hướng dẫn kỹ thuật; 01 mô hình; 01 đăng ký nhãn hiệu tập thể; 01 bộ hồ sơ và giấy chứng nhận đăng ký sản phẩm OCOP
154	Ứng dụng tiến bộ KHCN để xây dựng mô hình nuôi và khai thác các sản phẩm có giá trị kinh tế cao từ ong dú (Tetragonula laeviceps) tại xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	Trần Đăng Hòa, Nguyễn Thị Giang, Trần Thị Hoàng Đông, Trần Thị Xuân Phương, Trần Phương Đông, Phạm Thị Thanh Phúc	UBND xã Tam Dân, huyện Phú Ninh	2021-2022	439.243.000	10 lít mật ong dú; 01 mô hình; 01 quy trình kỹ thuật; 01 báo cáo kiểm định và phân tích chất lượng sản phẩm; 01 nhãn mác bao bì sản phẩm; 01 tờ rơi quảng bá sản phẩm; 01 video clip quảng bá mô hình và sản phẩm dự án

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
155	Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm có giá trị cao từ cây atiso đỏ tại Phong Điền, Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn Toàn, Nguyễn Đức Chung, Nguyễn Văn Huế, Nguyễn Thị Vân Anh, Phạm Hữu Ty, Phan Thị Phương Nhi, Lê Khắc Phúc, Nguyễn Thị Thu Hiền, Lê Văn Chánh, Hồ Sỹ Vương	Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại và dịch vụ HICHAGOL	2021-2023	3.401.000.000	05 mô hình; 01 hồ sơ chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP; bộ hồ sơ đăng ký thương hiệu sản phẩm; 01-02 bài báo trong nước; 06 quy trình kỹ thuật công nghệ; đào tạo 05 kỹ thuật viên, 100 nông dân; 01 phóng sự
156	Ứng dụng TBKHKT để xây dựng mô hình trồng, chăm sóc và thu hoạch cây măng tây tại xã Tam Thành, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	Nguyễn Hồ Lam, Trần Thị Xuân Phương, Nguyễn Quang Cơ, Lê Thị Liên, Trần Thị Phương Đông, Phùng Lan Ngọc, Nguyễn Thị Hoài, Trần Thị Phương Nhung	UBND xã Tam Thành, huyện Phú Ninh	2021-2022	335.177.000	01-02 giống măng tây; 03 mô hình; 01 hướng dẫn kỹ thuật; 04 lớp tập huấn; 01 hội nghị đầu bờ; đào tạo 02 kỹ sư;
157	Nghiên cứu xây dựng và chuyển giao quy trình quản lý bệnh khảm lá sắn tổng hợp cho tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Vĩnh Trường, Trịnh Thị Sen, Nguyễn Thị Thu Thủy, Trần Thị Thu Giang, Dương Thanh Thủy, Nguyễn Quang Cơ, Trần Thị Vân Thi, Trần Thị Ánh Tuyết, Trương Thị Diệu Hạnh, Nguyễn Duy Ngọc Tân, Nguyễn Thị Dung	Viện Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Organic Quế Lâm, Công ty Cổ phần giống cây trồng vật nuôi Thừa Thiên Huế	2022-2023	1.823.940	Sản phẩm đào tạo: 01-02 Thạc sỹ; Sản phẩm khoa học: 01-02 bài báo trong nước, 200 cuốn sổ tay chẩn đoán bệnh khảm lá sắn, 1.000 tờ rơi về hướng dẫn kỹ thuật quy trình quản lý tổng hợp bệnh khảm lá sắn, 01 phóng sự, 30 học viên TOT, 100 người dân tham quan học tập mô hình quản lý bệnh hại tổng hợp, 01 hội nghị đầu bờ, 02 hội thảo khoa học; Sản phẩm ứng dụng: 02 quy trình, 01 mô hình, 1 báo cáo mô hình, 01 báo cáo thực trạng về bệnh khảm lá sắn tại Thừa Thiên Huế
158	Nghiên cứu xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp tốt (Vietgap) trên một số cây trồng có giá trị kinh tế cao để nâng cao nhận thức và năng lực canh tác của người dân tại tỉnh Quảng Ngãi	Trần Thanh Đức, Hoàng Thị Thái Hòa, Nguyễn trung Hải, Nguyễn Vĩnh Trường, Phùng Lan Ngọc, Trương Thị Diệu Hạnh, Nguyễn Quang Cơ, Hoàng Thị Ngọc Vân, Lê Thanh Trà	Phòng NN và PTNT, các HTX tại 4 huyện, tỉnh Quảng Ngãi	2021-2024	1.372.000	Báo cáo tổng kết, sản phẩm VietGAP, mô hình, tập huấn, bài báo,...
159	Đánh giá tính thích nghi của loài Giỏi ăn hạt (Michelia tonkinensis) ở tỉnh Kon Tum	Hoàng Huy Tuấn, Nguyễn Duy Phong, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Lợi, Phạm Cường, Ngô Thị Phương Anh, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Thái Hùng, Nguyễn Hoi, Phùng Xuân Linh	Sở NNPTNT tỉnh Kon Tum, BQLRPH Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, Công ty Lâm nghiệp Kon Plong, tỉnh Kon Tum	2022-2024	425.000.000	- 02 ha trồng thuần loài Giỏi ăn hạt bằng cây ghép ở huyện Đăk Hà (1 ha) và huyện Kon Plong (1 ha) có tỷ lệ sống trên 80% và cây sinh trưởng tốt sau 2 năm trồng. - 02 ha trồng Giỏi ăn hạt (cây ghép) xen với cây dược liệu (Đẳng sâm, Đương quy) ở huyện Kon Plong có tỷ lệ sống trên 80% và cây sinh trưởng tốt sau 2 năm trồng. - 01 ha Giỏi ăn hạt (cây ghép) xen với Sả Java ở huyện Kon Plong có tỷ lệ sống trên 80% và cây sinh trưởng tốt sau 2 năm trồng. - 01 ha trồng Giỏi ăn hạt (cây ghép) xen với Cà phê ở huyện Đăk Hà có tỷ lệ sống trên 80% và cây sinh trưởng tốt sau 2 năm trồng. - 02 ha trồng làm giàu rừng bằng Giỏi ăn hạt ở huyện Đăk Hà (1 ha) và huyện Kon Plong (1 ha) có tỷ lệ sống trên 80% và cây sinh trưởng tốt sau 2 năm trồng

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
160	Nghiên cứu đề xuất giải pháp giảm thiểu nguy cơ thoái hóa đất sản xuất nông nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Nguyễn Hữu Ngữ Trần Thanh Đức Dương Quốc Nôn Lê Hữu Ngọc Thanh Trịnh Ngân Hà Phạm Thị Thảo Hiền Nguyễn Phúc Khoa	Sở KH&CN, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT tỉnh Quảng Bình; Phòng NN&PTNT, Phòng TN&MTN huyện Bố Trạch	2022-2024	762.947.000	Sản phẩm khoa học: 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước; 01 bài báo đăng trên tạp chí KH&CN Quảng Bình. Sản phẩm đào tạo: 01 thạc sỹ ngành Quản lý đất đai. Sản phẩm ứng dụng: Báo cáo tổng hợp kết quả khoa học công nghệ; Bản đồ nguy cơ thoái hóa đất tỷ lệ 1:25.000 (Bản giấy, bản điện tử).
161	Ứng dụng các TBKH và CN xây dựng mô hình canh tác theo hướng hữu cơ và chế biến đậu đen xanh lòng nhằm nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa tại tỉnh Quảng Trị	TS. Trịnh Thị Sen GS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa TS. Võ Văn Quốc Bảo PGS.TS. Đỗ Thị Bích Thùy; TS. Hoàng Gia Hùng; Th.S. Lê Thị Thu Hương Th.S. Nguyễn Thị Hoài Th.S. Lê Thị Hiền Lương; CN. Nguyễn Thị Phượng	1) Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Triệu Nguyên, xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. 2) Hợp tác xã Nông nghiệp Cỏ Mỹ, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	18 tháng (Từ tháng 12/2021 đến tháng 6/2023)	690,233 triệu đồng. Trong đó: *Ngân sách sự nghiệp khoa học: 514,133 triệu đồng; Nguồn tự có của tổ chức: 176.100 triệu đồng.	1) 02 mô hình sản xuất đậu đen xanh lòng theo hướng hữu cơ tại 02 điểm nghiên cứu (01 xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh và 01 xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị với diện tích 2000 m <sup>2</sup> , dự kiến tổng thu tăng 10 – 15% so với mô hình truyền thống); 1) Quy trình kỹ thuật chế biến trà mầm đậu đen xanh lòng; 3) Quy trình kỹ thuật chế biến đậu đen xanh lòng thành bột dinh dưỡng mầm đậu đen xanh lòng; 4) Trà mầm đậu đen xanh lòng; 5) Bột dinh dưỡng mầm đậu đen xanh lòng.
162	Ứng dụng TBKHCN xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chăm sóc cây Cam giấy Tiên Hà tại xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam	Trần Thị Hoàng Đông; Trần Thị Xuân Phương; Lê Khắc Phúc, Thái Doãn Hùng, Trần Phương Đông, Hoàng Văn Sy, Phạm Tiến Dũng		2022-2024	738.626.000	Mô hình vườn giống cây cam giấy đầu dòng; Mô hình sản xuất cây giống cam giấy Tiên Hà; Mô hình trồng cam giấy Tiên Hà theo tiêu chuẩn VietGAP; Quy trình kỹ thuật chăm sóc vườn giống cây cam giấy Tiên Hà đầu dòng; Quy trình kỹ thuật nhân giống cây cam giấy Tiên Hà bằng phương pháp ghép; Quy trình kỹ thuật sản xuất cây cam giấy Tiên Hà đạt tiêu chuẩn VietGAP; Giấy chứng nhận cam giấy đạt chuẩn VietGAP
163	Sản xuất và sử dụng ấu trùng ruồi lính đen ( <i>Hermetia illucens</i> Linnaeus, 1758) làm thức ăn cho một số đối tượng thủy sản nước ngọt có giá trị kinh tế tại Thừa Thiên Huế	Nguyễn Duy Quỳnh Trâm, Trần Thị Thu Sương, Lê Đức Ngoan, Phạm Thị Phương Lan, Hoàng Nghĩa Mạnh, Trương Thị Hoa, Võ Đức Nghĩa, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Lê Minh Tuệ, Nguyễn Đức Huy, Nguyễn Hải Quân, Châu Ngọc Phi	Trung tâm Khuyến Nông tỉnh Thừa Thiên Huế	2022-2024	2.505.072.000	Thức ăn cho cá từ ấu trùng ruồi lính đen
164	Ứng dụng Khoa học và Công nghệ phát triển đàn bò lai chuyên thịt trên nền bò cái lai Zebu tại tỉnh Thừa Thiên Huế	Đình Văn Dũng, Hoàng Hữu Tình, Nguyễn Xuân Bá, Nguyễn Hữu Văn, Lê Đình Phùng, Hồ Lê Quỳnh Châu, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Lê Đức Thọ, Nguyễn Thị Mùi, Lê Trần Hoàn, Lê Thị Thu Hằng, Dương Thị Hương	Trung Tâm Khuyến nông tỉnh Thừa Thiên Huế, Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh Thừa Thiên Huế	2022-2025	2.884.199.000	Số lượng lượt bò cái phối giống thành công tối thiểu: 650 con. Tổng số bê sinh ra tối thiểu : 585 con (tỷ lệ đẻ thành công 90%); 01 Quy trình lai tạo giữa giống bò chuyên thịt trên nền bò cái lai Zebu; 01 Quy trình kỹ thuật nuôi bò lai chuyên thịt trên nền bò cái lai Zebu; 01 Quy trình chế biến thức ăn cho bò chuyên thịt trên nền bò cái lai Zebu; 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành; 01 chuyên mục truyền thông phát trên Đài truyền hình địa phương

**I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
165	Nghiên cứu trồng thử nghiệm một số giống dừa Xiêm (Cocos nucifera L) nhằm phát triển kinh tế hộ và phù xanh vùng đất cát ven đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế.	Trần Đăng Khoa, Phạm Gia Tùng, Vũ Tuấn Minh, Nguyễn Trung Hải, Hồ Lê Phi Khanh, Trần Thị Hương Sen, Trần Thị Xuân Phương, Nguyễn Văn Huế, Nguyễn Tiến Long, Phạm Văn Tân, Nguyễn Trung	Phòng Nông nghiệp &PTNT huyện Phú Vang, Phòng Kinh tế thành phố Huế, Chi cục Phát triển Nông thôn, Sở NN&PTNT tỉnh Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Organic Quế Lâm, Công ty TNHH Hằng Trung	2023-2026	2.705.737.000	01 bản đồ hiện trạng; 10 bản đồ đơn tính đất đai tại vùng đất cát ven đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế; 01 bộ tiêu chí đánh giá thích hợp đất đai cho cây dừa Xiêm; 01 bản đồ thích hợp câu cây dừa Xiêm tại vùng đất cát ven đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế; 01 Quy trình kỹ thuật canh tác dừa Xiêm tại vùng đất cát ven đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế; 01 Mô hình trồng thử nghiệm giống dừa Xiêm phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của vùng đất cát ven đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế; 01 bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành; 01 chuyên mục truyền thông phát trên Đài truyền hình địa phương
166	Nghiên cứu bảo tồn, phát triển và chế biến sản phẩm chè Trươi tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	Nguyễn Văn Huế, Hồ Sỹ Vương, Nguyễn Thị Vân Anh, Nguyễn Quốc Sinh, Phạm Hữu Ty, Phan Thị Phương Nhi, Trịnh Thị Sen, Trần Đăng Khoa, Hoàng Dũng Hà, Nguyễn Văn Chung, Nguyễn Thị Diễm Hương	UBND huyện Phú Lộc, Công ty TNHH Ân Linh	2022-2025	2.542.438.000	01 Quy trình kỹ thuật nhân giống chè Trươi bằng phương pháp giâm hom, 01 Quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc chè Trươi theo tiêu chuẩn VietGAP, 01 Quy trình kỹ thuật thu hái, sơ chế, đóng gói chè Trươi tươi, 01 Quy trình kỹ thuật chế biến chè Trươi dạng khô, 01 Quy trình kỹ thuật chế biến bột matcha chè Trươi, 01 bộ hồ sơ đăng ký công nhận sản phẩm cây chè Trươi đạt tiêu chuẩn VietGAP, 04 mô hình chè Trươi, 03 hồ sơ đăng ký thương hiệu sản phẩm đạt tiêu chuẩn VSATTP theo quy định của Bộ Y tế, 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành, 01 chuyên mục truyền thông phát trên Đài truyền hình địa phương

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 7 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**NÔNG LÂM**  
ĐẠI HỌC HUẾ  
**Nguyễn Hữu Văn**